

Điểm mua/bán vẫn chưa xuất hiện

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 tăng 0.7%, đóng cửa tại 1,380 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, chỉ TCB (+1.4%) và VPB (+2.3%) đóng góp cho đà tăng của chỉ số trong khi VNM (-1.1%), VIC (-0.9%), and HPG (-0.2%) có diễn biến kém tích cực hơn so với chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động bán chiếm ưu thế. Giá trị bán ròng ở mức 1,450 tỷ đồng. Cụ thể, HPG, CTG, và VIC chịu áp lực bán cao nhất trong khi HDB, BVH, và KDH thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

Đồ thị VN30 Future: Tích lũy/điều chỉnh trong phiên

VN30F2105 không thể phá vỡ vùng 1,380-1,400 điểm lần thứ ba, xác nhận vùng kháng cự ngắn hạn tại đây. Xu hướng tăng vẫn duy trì khi MA20 và MA50 duy trì chuyển động hướng lên (Đồ thị ngày). Tuy nhiên, độ biến động tiếp tục gia tăng khi các mẫu nến thân hẹp xuất hiện với khối lượng trên mức trung bình. Bên cạnh đó, Bollinger bands đã co thắt, xác nhận cho giai đoạn tích lũy ngắn hạn. Vùng 1,320 điểm và 1,340 điểm lần lượt là vùng hỗ trợ ngắn hạn và trong phiên. Trong trường hợp này, traders nên bảo vệ lợi nhuận và điểm mua/bán mới vẫn chưa xuất hiện. Chú ý, độ biến động cao nên giao dịch trong phiên sẽ mang rủi ro khá cao.

Chiến lược đầu tư

Vị thế mua còn lại quanh vùng 1,280-1,340 điểm nên thoát hoàn toàn khi xuất hiện giá đóng cửa dưới ngưỡng 1,340 điểm (Đồ thị giờ).

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	1,380.0	0.7					
VN30F2105	1,374.0	0.7	248,354	30,207	1,370	20/05/21	6
VN30F2106	1,369.1	0.7	872	1,161	1,371	17/06/21	34
VN30F2109	1,363.1	0.6	35	231	1,372	16/09/21	125
VN30F2112	1,367.8	1.0	157	127	1,373	16/12/21	216

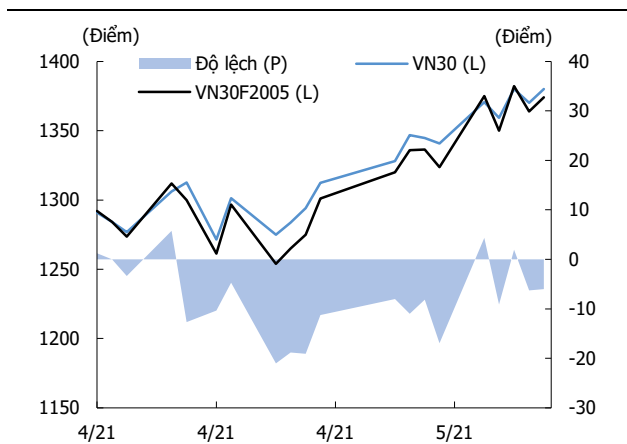
Nguồn: Bloomberg, KIS

Đăng Lê

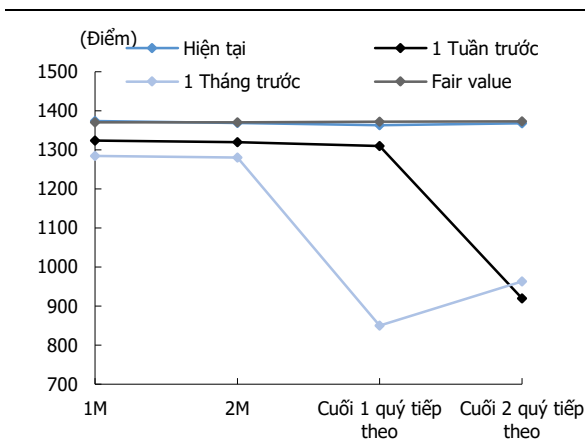
dang.lh@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30

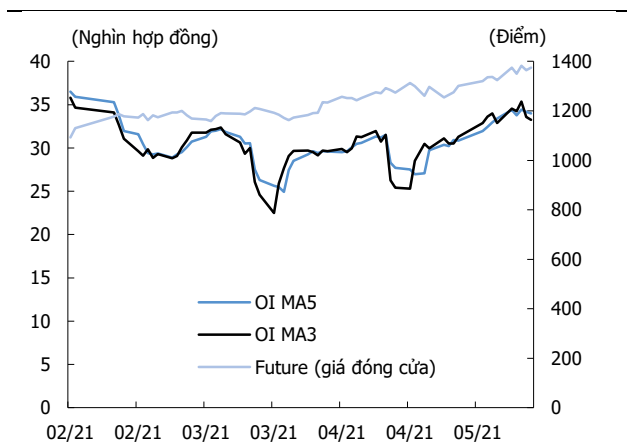
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

Hình 2. Basis spread

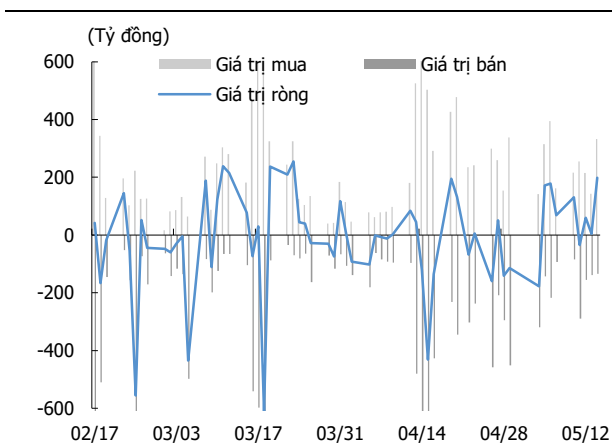
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày

Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	170,332	0.61	42,350	(0.6)	20.7	2.16	2,894	16.7	50,600	35,550
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	41,422	0.37	55,800	0.4	21.9	2.02	897	27.4	71,200	39,200
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	175,000	3.11	47,000	1.1	9.9	1.92	14,462	25.7	47,450	20,400
FPT	CTCP FPT	CNTT	66,917	4.73	84,800	1.0	18.0	4.00	2,314	49.0	86,600	43,600
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	160,963	0.72	84,100	(1.8)	21.3	3.19	915	2.5	96,000	63,300
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	49,726	3.09	31,200	3.0	10.1	2.02	5,242	17.3	31,500	13,667
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	203,436	9.94	61,400	(0.2)	11.2	3.08	21,970	29.8	63,300	19,500
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	20,816	1.11	37,250	1.5	17.4	2.50	2,776	31.7	38,000	20,238
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	92,359	4.92	33,000	0.2	9.1	1.80	18,887	23.0	33,800	13,226
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	126,983	3.95	108,100	5.0	84.4	7.85	2,015	32.9	111,500	48,900
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	67,749	3.91	142,500	1.8	15.7	3.92	932	49.0	148,000	71,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	145,061	4.46	134,100	0.1	32.0	4.56	2,464	7.7	141,000	50,921
PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	35,048	1.25	72,000	1.3	26.7	6.58	4,060	2.8	74,200	17,038
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	68,161	0.79	54,800	1.5	18.8	2.91	2,128	15.8	59,600	41,000
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	21,418	1.52	94,200	(0.1)	18.9	3.72	527	49.0	98,000	49,800
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	28,688	0.51	12,250	0.4	11.8	0.99	14,861	3.4	15,200	8,660
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	17,307	0.69	56,000	1.8	8.1	1.46	739	49.0	59,600	29,500
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	12,467	0.39	20,200	(2.7)	17.9	1.57	3,606	8.6	25,300	13,000
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	22,799	1.22	35,300	0.7	12.7	2.00	12,580	46.0	37,250	13,250
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	47,616	4.02	26,400	0.4	17.7	1.60	35,284	11.9	27,150	9,680
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	170,514	9.85	48,650	1.4	11.9	2.17	13,529	22.5	49,850	17,500
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	8,425	0.41	22,500	2.3	8.8	1.55	6,172	10.8	27,400	17,750
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	32,961	1.76	31,950	1.4	8.4	1.84	5,056	30.0	32,500	15,796
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	359,390	3.51	96,900	0.1	17.0	3.56	1,661	23.4	108,500	74,900
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	319,741	4.29	97,200	0.2	12.3	3.51	3,596	22.5	112,400	70,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	423,819	6.82	125,300	(0.9)	57.6	5.26	1,978	14.6	145,900	79,900
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	63,856	2.84	117,900	0.8	30.1	4.22	562	19.0	138,500	94,300
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	187,051	8.31	89,500	(1.1)	19.1	5.97	3,754	55.1	117,200	86,100
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	163,486	9.44	66,600	2.3	14.4	2.92	10,277	22.0	66,600	19,400
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	69,647	1.49	30,650	(0.8)	26.1	2.32	5,892	29.8	38,300	23,900

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.